

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Đó là lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật là hành giống cây chuối, lột bỏ từng bẹ ra thì không tìm được cái lõi. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sanh diệt của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật là lúc sanh, hành không từ đâu đến, khi diệt cũng không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng tương ưng với sanh diệt. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sanh diệt của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về chơn như của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chơn như của hành không sanh, không diệt, không đến, không đi, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, tánh thường nhất như, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chơn như. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về chơn như của hành khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết rõ như thật thức như các việc ảo thuật, do các duyên hòa hợp giả tạo mà có chẳng thể nắm bắt. Giống như nhà ảo thuật cùng các học trò của ông ta hóa làm bốn loại quân ở ngã tư đường, đó là quân voi, quân ngựa, quân xe, quân bộ, hoặc lại làm tướng của các sắc loại khác tuy giống như có nhưng không có thật. Thức cũng như vậy thật sự không thể nắm bắt. Đó gọi là Đại Bồ-tát biết như thật về tướng của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết rõ như thật về sự sanh diệt của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật lúc sanh, thức không từ đâu đến, khi diệt cũng không đi về đâu, tuy không đến không đi nhưng tương ưng với sanh diệt. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về sự sanh diệt của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Thế nào là Đại Bồ-tát biết như thật về chơn như của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát biết như thật chơn như của thức không sanh, không diệt, không đến, không đi, không nhiễm, không tịnh, không tăng, không giảm, tánh thường nhất như, không hư vọng, không biến đổi nên gọi là chơn như. Đó là Đại Bồ-tát biết như thật về chơn như của thức khi thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa.

Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy thì có thể học sắc uẩn cho đến thức uẩn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn xứ cho đến ý xứ?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn xứ, tự tánh không của nhãn xứ cho đến biết như thật về ý xứ, tự tánh không của ý xứ, vì tự tánh của nội xứ là bất khả đắc, thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn xứ cho đến ý xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học sắc xứ cho đến pháp xứ?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về sắc xứ và tự tánh không của sắc xứ cho đến pháp xứ và tự tánh không của pháp xứ, vì tự tánh của ngoại xứ là bất khả đắc, thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học sắc xứ cho đến pháp xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn giới cho đến ý giới?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn giới và tự tánh không của nhãn giới cho đến ý giới và tự tánh không của ý giới thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn giới cho đến ý giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học sắc giới cho đến pháp giới?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về sắc giới, tự tánh không của sắc giới cho đến pháp giới và tự tánh không của pháp giới thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học sắc giới cho đến pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn thức giới cho đến ý thức giới?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn thức giới và tự tánh không của nhãn thức giới cho đến ý thức giới và tự tánh không của ý thức giới thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn thức giới cho đến ý thức giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn xúc cho đến ý xúc?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về nhãn xúc, tự tánh không của nhãn xúc cho đến ý xúc và tự tánh không của ý xúc thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhãn xúc cho đến ý xúc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, tự tánh không của các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, tự tánh không của các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học địa giới cho đến thức giới?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về địa giới, tự tánh không của địa giới cho đến thức giới và tự tánh không của thức giới thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát này cũng có thể học địa giới cho đến thức giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật nhân duyên là tướng chung tử, đấng vô gián duyên là tướng khai phát, sở duyên duyên là tướng nắm giữ, tăng thượng duyên là tướng không ngăn ngại, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học các pháp do nhân duyên sanh ra?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết tất cả các pháp do nhân duyên sanh ra không sanh, không diệt, không đoạn, không thường, không một, không khác, không đến, không đi, dứt các hý luận, bản tánh lặng lẽ thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học các pháp do nhân duyên sanh ra.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học vô minh cho đến lão tử?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật vô minh cho đến lão tử không sanh, không diệt, không nhiễm, không tịnh, tự tánh vốn không, xa lìa hai pháp thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học vô minh cho đến lão tử.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không đều không có tự tánh, hoàn toàn bất khả đắc nhưng có thể an trụ thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật về chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì đều không hý luận, hoàn toàn không phân biệt mà có thể an trụ thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật khổ là tướng chèn ép, tập là tướng sanh khởi, diệt là tướng vắng lặng, đạo là tướng xuất ly, tự tánh rỗng không, xa lìa hai pháp, là chơn lý chắc thật của bậc Thánh, khổ, tập, diệt, đạo tức là chơn như. Chơn như tức là khổ, tập, diệt, đạo không hai, không khác, chỉ có bậc Thánh chơn chánh mới có thể biết như thật. Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học tám giải thoát cho đến mười biến xứ?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật tám giải thoát cho đến mười biến xứ không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không có tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật năm loại mắt, sáu phép thần thông không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba

môn giải thoát như vậy, cũng có thể học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc mà có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật việc thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh và bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Thế nào là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học vô lượng vô biên Phật pháp khác?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, Đại Bồ-tát nào biết như thật vô lượng vô biên Phật pháp khác không tăng, không giảm, không nhiễm, không tịnh, không tự tánh, bất khả đắc nhưng có thể tu tập thì này Thiện Hiện! Đó là Đại Bồ-tát có thể học ba môn giải thoát như vậy, cũng có thể học vô lượng vô biên Phật pháp khác.

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu Đại Bồ-tát biết rõ như thật các pháp như sắc v.v... đều sai khác nhưng không có lẫn lộn nhau thì há chẳng phải là dùng sắc cho đến thức phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhãn xứ cho đến ý xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng sắc xứ cho đến pháp xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhãn giới cho đến ý giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng sắc giới cho đến pháp giới

phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhãn thức giới cho đến ý thức giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhãn xúc cho đến ý xúc phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng địa giới cho đến thức giới phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng nhân duyên cho đến tăng thượng duyên phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng các pháp do nhân duyên sanh ra phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng vô minh cho đến lão tử phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng Thánh đế khô, tập, diệt, đạo phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng năm loại mắt, sáu phép thần thông phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật phá hoại pháp giới sao? Há chẳng phải là dùng trí nhất thiết trí phá hoại pháp giới sao? Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì pháp giới không hai, không sai khác.

Phật bảo Thiện Hiện:

- Nếu lìa pháp giới mà có pháp khác có thể nắm bắt, có thể nói thì pháp ấy có thể phá hoại pháp giới nhưng vì lìa pháp giới thì không

có pháp nào có thể nắm bắt được nên không có pháp nào khác có thể phá hoại pháp giới. Vì sao? Vì chư Phật, Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn biết lia pháp giới thì không có pháp nào có thể nắm bắt được. Đã biết không pháp nào có thể lia pháp giới thì cũng không có thể tạo dựng, giảng nói cho người khác.

Thế nên, Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát phải học tướng không hai, không khác, không thể phá hoại của pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Đại Bồ-tát muốn học pháp giới thì phải học gì?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đại Bồ-tát nào muốn học pháp giới thì phải học tất cả pháp. Vì sao? Thiện Hiện! Vì tất cả pháp đều nhập vào pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Vì sao nói tất cả pháp đều nhập vào pháp giới?

Phật bảo Thiện Hiện:

- Dù Phật xuất thế hay Phật không xuất thế thì các pháp vốn là pháp như vậy, đều nhập vào pháp giới, không có tướng sai khác, không phải do Phật nói. Vì sao? Thiện Hiện! Hoặc pháp lành pháp ác, hoặc pháp hữu ký pháp vô ký, hoặc pháp hữu lậu pháp vô lậu, hoặc pháp thế gian pháp xuất thế gian, hoặc pháp hữu vi pháp vô vi, tất cả pháp như vậy đều nhập vào pháp giới vô tướng, vô vi, tánh không?

Vì thế, này Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát muốn học pháp giới thì phải học tất cả các pháp, nếu học tất cả pháp tức là học pháp giới.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Nếu tất cả pháp đều nhập vào pháp giới không hai, không khác thì các Đại Bồ-tát vì sao phải học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa? Vì sao phải học tịnh lự đầu tiên cho đến tịnh lự thứ tư? Vì sao phải học từ vô lượng cho đến xả vô lượng? Vì sao phải học định Không vô biên xứ cho đến định Phi tướng phi phi tướng xứ? Vì sao phải học bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo? Vì sao phải học pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện? Vì sao phải học tám giải thoát cho đến mười bốn xứ? Vì sao phải học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa? Vì sao phải học tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa? Vì sao phải học pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không? Vì sao phải học chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi? Vì sao phải học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo? Vì sao phải học năm loại mắt, sáu phép thần thông? Vì sao phải học mười lực Như Lai cho đến

mười tám pháp Phật bất cộng? Vì sao phải học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả? Vì sao phải học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng? Vì sao phải học viên mãn ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ? Vì sao phải học viên mãn các dòng họ lớn như Sát-đế-lợi, Bà-la-môn, trưởng giả, cư sĩ? Vì sao phải học viên mãn trời Tứ đại thiên vương cho đến trời Tha hóa tự tại? Vì sao phải học viên mãn trời Phạm chúng cho đến trời Quảng quả? Vì sao phải học viên mãn pháp trời Tịnh Cư nhưng không thích sanh về cõi ấy? Vì sao phải học pháp trời Không vô biên xứ cho đến pháp trời Phi tướng phi phi tướng xứ nhưng không thích sanh về cõi ấy? Vì sao phải học pháp Bồ-đề tâm thứ nhất cho đến pháp Bồ-đề tâm thứ mười? Vì sao phải học chứng đắc Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát? Vì sao phải học địa vị của tất cả Thanh văn, Độc giác mà không tác chứng? Vì sao phải học thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật? Vì sao phải học các Đà-la-ni và vô ngại biện? Vì sao phải học tất cả Đại Bồ-tát đạo và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của Phật? Sau khi đã học như vậy, biết tất cả pháp, tất cả các loại tướng, vị ấy mới có thể chứng đắc trí nhất thiết trí. Bạch Thế Tôn! Chẳng phải trong pháp giới có các loại phân biệt như vậy, chắc là không có các Đại Bồ-tát do việc phân biệt này nên điên đảo phát sanh các hý luận ở nơi không hý luận. Vì sao? Vì trong chơn pháp giới hoàn toàn không có việc hý luận phân biệt.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức chính là pháp giới, pháp giới tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn xứ cho đến ý xứ, cũng chẳng lìa nhãn xứ cho đến ý xứ. Nhãn xứ cho đến ý xứ chính là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xứ cho đến ý xứ.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc xứ cho đến pháp xứ, cũng chẳng lìa sắc xứ cho đến pháp xứ. Sắc xứ cho đến pháp xứ chính là pháp giới, pháp giới chính là sắc xứ cho đến pháp xứ.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn giới cho đến ý giới, cũng chẳng lìa nhãn giới cho đến ý giới. Nhãn giới cho đến ý giới chính là pháp giới, pháp giới tức là nhãn giới cho đến ý giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải sắc giới cho đến pháp giới, chẳng lìa sắc giới cho đến pháp giới. Sắc giới cho đến pháp giới chính là pháp giới, pháp giới tức là sắc giới cho đến pháp giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn thức giới cho đến ý thức giới, cũng chẳng lìa nhãn thức giới cho đến ý thức giới. Nhãn

thức giới cho đến ý thức giới chính là pháp giới, pháp giới tức là nhãn thức giới cho đến ý thức giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhãn xúc cho đến ý xúc, cũng chẳng là nhãn xúc cho đến ý xúc. Nhãn xúc cho đến ý xúc chính là pháp giới, pháp giới tức là nhãn xúc cho đến ý xúc.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra, cũng chẳng là các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra. Các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra chính là pháp giới. Pháp giới tức là các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải địa giới cho đến thức giới, cũng chẳng là địa giới cho đến thức giới. Địa giới cho đến thức giới chính là pháp giới. Pháp giới tức là địa giới cho đến thức giới.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải nhân duyên cho đến tăng thượng duyên, cũng chẳng là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên chính là pháp giới. Pháp giới tức là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là các pháp theo duyên sanh ra, cũng chẳng là các pháp theo duyên sanh ra. Các pháp theo duyên sanh ra chính là pháp giới. Pháp giới tức là các pháp theo duyên sanh ra.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải vô minh cho đến lão tử, cũng chẳng là vô minh cho đến lão tử. Vô minh cho đến lão tử chính là pháp giới. Pháp giới tức là vô minh cho đến lão tử.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, cũng chẳng là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. Bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa chính là pháp giới. Pháp giới tức là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, cũng chẳng là bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc chính là pháp giới. Pháp giới tức là bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo, cũng chẳng là bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo chính là pháp giới. Pháp giới tức là bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, cũng chẳng là pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không, cũng chẳng là pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không. Pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, cũng chẳng là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo chính là pháp giới. Pháp giới tức là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải tám giải thoát cho đến mười biến xứ, cũng chẳng là tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ chính là pháp giới. Pháp giới tức là tám giải thoát cho đến mười biến xứ.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, cũng chẳng là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa chính là pháp giới. Pháp giới tức là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, cũng chẳng là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa chính là pháp giới. Pháp giới tức là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, cũng chẳng là tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa chính là pháp giới. Pháp giới tức là tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải năm loại mắt, sáu phép thần thông, cũng chẳng là năm loại mắt, sáu phép thần thông. Năm loại mắt, sáu phép thần thông chính là pháp giới. Pháp giới tức là năm loại mắt, sáu phép thần thông.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, cũng chẳng là mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Mười lực Như Lai cho đến

mười tám pháp Phật bất cộng chính là pháp giới. Pháp giới tức là mười lục Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, cũng chẳng lìa pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng chẳng lìa trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng chính là pháp giới. Pháp giới tức là trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ, cũng chẳng lìa ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ. Ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ chính là pháp giới. Pháp giới tức là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề, cũng chẳng lìa quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề chính là pháp giới. Pháp giới tức là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, cũng chẳng lìa tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật. Tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật chính là pháp giới. Pháp giới tức là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát và quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là pháp thiện ác, cũng chẳng lìa pháp thiện ác. Pháp thiện ác chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp thiện ác.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là pháp hữu ký, vô ký, cũng chẳng lìa pháp hữu ký, vô ký. Pháp hữu ký, vô ký chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp hữu ký, vô ký.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là pháp hữu lậu, vô lậu, cũng chẳng lìa pháp hữu lậu, vô lậu. Pháp hữu lậu, vô lậu chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp hữu lậu, vô lậu.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là pháp thế gian và xuất thế gian, cũng chẳng lìa pháp thế gian và xuất thế gian. Pháp thế gian

và xuất thế gian chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp thể gian và xuất thế gian.

Bạch Thế Tôn! Pháp giới chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi, cũng chẳng lìa pháp hữu vi, vô vi. Pháp hữu vi, vô vi chính là pháp giới. Pháp giới tức là pháp hữu vi, vô vi.

Phật bảo Thiện Hiện:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói. Trong chơn pháp giới không có tất cả các loại phân biệt, hý luận. Pháp giới chẳng phải sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cũng chẳng lìa sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Pháp giới tức là sắc, thọ, tưởng, hành, thức. Sắc, thọ, tưởng, hành, thức tức là pháp giới. Như vậy cho đến pháp giới chẳng phải là pháp hữu vi, vô vi, cũng chẳng lìa pháp hữu vi, vô vi. Pháp giới chính là pháp hữu vi, vô vi. Pháp hữu vi, vô vi tức là pháp giới.

Lại nữa Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, nếu Đại Bồ-tát nào thấy có pháp lìa pháp giới thì chẳng phải là hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà họ mong cầu một cách đúng đắn.

Vì thế, này Thiện Hiện! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát không thấy có pháp nào lìa chơn pháp giới.

Thiện Hiện nên biết! Lúc thực hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, các Đại Bồ-tát biết tất cả pháp tức là chơn pháp giới nhưng bằng phương tiện thiện xảo đối với pháp không có danh tướng, vì các hữu tình vị ấy mượn danh tướng nói: Đây là sắc, thọ, tưởng, hành, thức; đây là nhãn xúc cho đến ý xúc; đây là sắc xúc cho đến pháp xúc; đây là nhãn giới cho đến ý giới; đây là sắc giới cho đến pháp giới; đây là nhãn thức giới cho đến ý thức giới; đây là nhãn xúc cho đến ý xúc; đây là các cảm thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các cảm thọ do ý xúc làm duyên sanh ra; đây là địa giới cho đến thức giới; đây là nhân duyên cho đến tăng thượng duyên; đây là các pháp do nhân duyên sanh ra; đây là vô minh cho đến lão tử; đây là pháp thiện, pháp ác; đây là pháp hữu ký, pháp vô ký; đây là pháp hữu lậu, pháp vô lậu; đây là pháp thể gian, pháp xuất thế gian; đây là pháp hữu vi, pháp vô vi; đây là bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; đây là bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; đây là bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; đây là pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; đây là pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không; đây là chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì; đây là Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo; đây là tám giải thoát cho đến mười biến xứ; đây là Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa; đây là Cực hỷ địa cho đến Pháp vân

địa; đây là tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa; đây là năm loại mắt, sáu phép thần thông; đây là mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng; đây là pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; đây là trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; đây là ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ; đây là quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề; đây là tất cả các hạnh của Đại Bồ-tát; đây là quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật.

Giống như nhà ảo thuật giỏi hoặc các đệ tử của vị ấy, ở trước mọi người cầm một ít vật biến hóa làm các loại sắc tướng khác nhau, hóa làm nam, nữ, lớn, nhỏ, hoặc hóa làm các loại cầm thú voi, ngựa, trâu, dê, lạc đà, lừa, gà... hoặc hóa làm thành ấp, xóm làng, vườn cây, ao, hồ, trang nghiêm đủ cách rất là đáng ưa; hoặc hóa làm quần áo, đồ ăn, thức uống, nhà cửa, ngọa cụ, hương hoa anh lạc, các loại trân bảo, của cải, lúa, kho tàng, hoặc hóa làm vô số các loại kỹ nhạc, kỹ nữ, làm cho vô số người vui vẻ hưởng lạc; hoặc hóa làm các loại hình tướng làm cho họ thực hành bố thí, hoặc dạy họ trì giới, hoặc dạy họ an nhẫn, hoặc dạy họ tinh tấn, hoặc dạy họ tập định, hoặc dạy họ tu huệ; hoặc lại thị hiện sanh các dòng họ lớn như Sát-đế-lợi cho đến cư sĩ; hoặc lại hóa làm các núi, biển cả, núi Diệu cao, núi luân vi... hoặc lại thị hiện sanh ra trời Tứ đại vương chúng cho đến trời Tha hóa tự tại; hoặc lại hiện sanh trời Phạm chúng cho đến trời sắc cứu cánh; hoặc lại hiện sanh trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ; hoặc lại thị hiện làm Dự lưu, Nhất lai, Bát hoàn, A-la-hán, Độc giác; hoặc lại hiện làm Đại Bồ-tát từ lúc mới phát tâm tu hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; tu hành bốn tịnh lực, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo; tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện; học trụ pháp nội Không cho đến vô tính tự tính Không; học trụ chơn như cho đến cảnh giới bát tư nghi; học trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo nhập vào chánh tánh ly sanh của Bồ-tát; tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, phát sanh các loại thần thông thù thắng, phóng đại quang minh chiếu các thế giới, thành thực hữu tình, trang nghiêm cõi Phật, đạo qua tất cả tịnh lực, giải thoát, đẳng trì, đẳng chí, các Đà-la-ni và Tam-ma-địa, tu hành các loại công đức của Phật; hoặc lại hóa ra hình tượng Như Lai, đầy đủ ba mươi hai tướng tốt và tám mươi vẻ đẹp viên mãn trang nghiêm, thành tựu mười lực Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí nhất

thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng và vô lượng vô biên công đức thù thắng bất khả tư nghì.

Này Thiện Hiện! Đề mê hoặc người khác nên ở trước mặt mọi người, nhà huyền thuật và các đệ tử của ông ấy hóa làm các việc huyền hóa như vậy.

Sau khi thấy việc này những nam nữ lớn nhỏ thiếu hiểu biết trong số ấy đều kinh ngạc khen: Kỳ lạ thay! Người này thật tài giỏi, có thể làm các việc hy hữu cho đến có thể tạo ra thân Như Lai, tướng tốt trang nghiêm, đầy đủ công đức làm cho mọi người thích thú tài năng vừa hiển bày của mình. Sau khi thấy việc này, những người có trí trong số ấy nghĩ: Thật là thần dị, người này làm sao có thể hiển bày việc này. Tuy trong ấy không có việc thật nào có thể nắm bắt được nhưng nó làm cho người ngu mê lầm, thích thú tướng là vật thật, đối với vật không thật chỉ có người trí thấu rõ các việc ấy đều là không nên tuy có thấy nghe nhưng không chấp trước.

Quyển thứ 472

HẾT